

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 110./DHCT.GV  
(V/v Cách tính điểm học tập và  
điểm rèn luyện của sinh viên)

Cần Thơ, ngày 12 tháng 5 năm 2006

KHOA KINH TẾ - QTKD, DHCT

VĂN BẢN  
284

Kính gửi: Các đơn vị quản lý đào tạo trong trường

Ngày 14.03.2006, trên cơ sở Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên và thực tế công tác quản lý sinh viên tại trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ đã ký Quyết định số 115/RL, ban hành Bảng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên và Hướng dẫn thực hiện từ học kỳ 2, năm học 2005-2006.

Để các đơn vị chức năng và sinh viên nắm rõ cách xử lý điểm trung bình học kỳ, điểm tích lũy và điểm rèn luyện theo Quyết định mới, Trường hướng dẫn thực hiện như sau:

#### I. Từ học kỳ 1, năm học 2005-2006 về trước:

Giữ nguyên các kết quả đã công bố với sinh viên (không thay đổi chương trình xử lý để đảm bảo nhất quán thông tin cung cấp cho sinh viên).

#### II. Từ học kỳ 2, năm học 2005-2006 về sau:

1. Điểm trung bình học kỳ (*ĐTBHK*), (dùng để xét học bón tài trợ ngoài ngân sách Nhà nước và dùng để đánh giá kết quả học tập, xét buộc sinh viên thôi học nếu có *ĐTBHK* < 3,00) được tính bằng điểm quân giải quyền của điểm thi được công nhận sau hai lần thi (điểm thi được công nhận là điểm cao nhất trong hai lần thi nếu lần thi thứ nhất đạt dưới 5,0 điểm hoặc là điểm lần thi thứ hai nếu sinh viên thi cải thiện), với số tín chỉ tương ứng của các học phần sinh viên đăng ký trong học kỳ (không tính các học phần điều kiện). Không cộng điểm rèn luyện qui đổi (*DRLqd*) vào *ĐTBHK*.

2. Điểm trung bình tích lũy (*ĐTBTL*), cách tính cũng giống như *ĐTBHK* nhưng chỉ kê các học phần đạt từ 5,0 điểm trở lên và được tính từ học kỳ đầu tiên cho đến học kỳ hiện tại (không tính các học phần điều kiện và các học phần ngoài khung chương trình). Đến cuối khóa học thì *ĐTBTL* sẽ trở thành điểm trung bình chung toàn khóa học (giống như GPA trong hệ thống của Mỹ) và được dùng làm căn cứ xếp loại học tập toàn khóa học của sinh viên. *DRLqd* toàn khóa được in thành một mục riêng (không cộng vào *ĐTBTL* toàn khóa).

3. Điểm trung bình mở rộng (*ĐTBMR*) được tính theo từng học kỳ bằng điểm bình quân giải quyền của điểm thi lần thứ nhất với số tín chỉ tương ứng của các học phần sinh viên đăng ký trong học kỳ (không tính các học phần điều kiện) cộng với *DRLqd* của học kỳ đó. *ĐTBMR* được dùng để xét học bón ngân sách nhà nước.

4. Quy chế điểm rèn luyện áp dụng từ học kỳ 2, năm học 2002-2003 nên *DRLqd* toàn khóa chỉ tính bằng trung bình cộng *DRLqd* với tổng số học kỳ tính từ học kỳ 2, năm học 2002-2003. Điểm này dùng để xếp loại rèn luyện toàn khóa.

- photo: son, tên - đóng số / điểm RL, DPL  
 - SVC: giới, số M/S và số CMND  
 - ĐM: phò/bí thư  
 - CT phuotong: Thông báo sv  
 - A. nhan: Ông/ Bà  
 L 03/05/06

### III. Mục đích của điểm rèn luyện

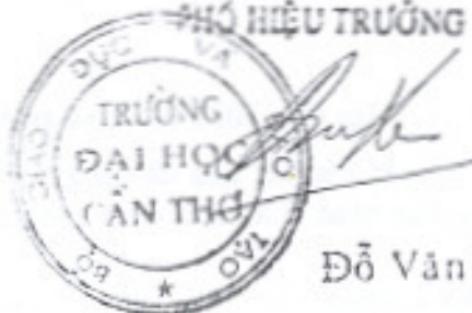
1. Xếp loại rèn luyện của sinh viên từng học kỳ: xuất sắc, tốt, khá, trung bình-khá, trung bình, yếu và kém. Sinh viên có điểm rèn luyện 1 năm học xếp loại kém ( $DRL_{qd\ năm\ học} < -0,5$ ) bị đình chỉ học tập 1 năm học. Nếu trong khóa học có 2 năm học với điểm rèn luyện xếp loại kém, sinh viên bị buộc thôi học.
2. Xếp loại rèn luyện của sinh viên toàn khóa học thông qua DRL<sub>qd</sub> toàn khóa.

Để nghị các đơn vị thông báo đến sinh viên và thực hiện việc tính toán kết quả học tập của sinh viên theo hướng dẫn.

Trân trọng kính chào.

KÍ HIỆU TRƯỞNG

PHÓ KÍ HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Văn Xê